

Số: 193/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 13 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Giáo dục tiểu học
của Trường Đại học Quảng Bình

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-KĐCLV ngày 09/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 628/QĐ-KĐCLV ngày 09/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2023-2028;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Quảng Bình, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp XIV ngày 13/4/2023 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ

1. Đoàn đánh giá ngoài thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 14 đến ngày 18 tháng 12 năm 2022 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Quảng Bình của Đoàn đánh giá ngoài. Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ mức 4,0 điểm

trở lên là 42 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 84%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

3. Kiến nghị Trường Đại học Quảng Bình tham khảo 11 nhóm khuyến nghị của Hội đồng (chi tiết trong Phụ lục II) và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

4. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Quảng Bình theo quy định hiện hành.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Giáo dục tiểu học của Trường Đại học Quảng Bình được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục./.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Quang

Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

(Kèm theo Nghị quyết số **193**/NQ-HĐKĐCLV ngày 13/4/2023 của Hội đồng Kiểm định
chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1	4.00	4,00	3	100	Tiêu chuẩn 7	3.80	3,80	4	80
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	3			
Tiêu chuẩn 2	4.00	4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8	3.80	3,80	4	80
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3	3.67	3,67	2	67	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	3			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4	3.67	3,67	2	67	Tiêu chuẩn 9	4.00	4,00	5	100
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	3				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5	3.80	3,80	4	80	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10	3.83	3,83	5	83
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6	3.86	3,86	6	86	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11	3.80	3,80	4	80
Tiêu chí 6.4	3				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	3			
					Tiêu chí 11.5	4			
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,84					42		84		

Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

*(Kèm theo Nghị quyết số **193**/NQ-HĐKĐCLV ngày 13/4/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh)*

Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Giáo dục tiểu học (sau đây gọi tắt là CTĐT) của Trường Đại học Quảng Bình, giai đoạn 2017-2022, đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định đáp ứng các quy định chung của ngành, phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn của Trường. Chuẩn đầu ra được xác định rõ ràng, được định kì rà soát và lấy ý kiến các bên liên quan. Bản mô tả CTĐT có đầy đủ nội dung theo quy định. Chương trình dạy học được rà soát điều chỉnh bám sát mục tiêu, chuẩn đầu ra về kiến thức, kĩ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Các hoạt động dạy và học được thiết kế với các hình thức và phương pháp dạy học tương đối đa dạng, linh hoạt thúc đẩy việc rèn luyện các kĩ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học. Các hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan đến đánh giá và kết quả học tập, được công khai tới người học. Đội ngũ giảng viên, nhân viên được tạo điều kiện đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kết quả công việc được giám sát và đánh giá. Chính sách, tiêu chí tuyển sinh được xác định rõ ràng và công bố công khai. Cơ sở vật chất và trang thiết bị của Nhà trường đủ đáp ứng cho nhu cầu đào tạo và nghiên cứu. Hệ thống và quy trình thu thập thông tin phản hồi về chương trình dạy học, chuẩn đầu ra và các dịch vụ tiện ích được xây dựng bài bản, được triển khai áp dụng và định kì rà soát, bổ sung. Cơ sở dữ liệu về tỉ lệ người học tốt nghiệp, thôi học, thời gian tốt nghiệp trung bình, tỉ lệ có việc làm, kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên và mức độ hài lòng của các bên liên quan được thu thập, phân tích phục vụ cho việc cải tiến chất lượng.

Tuy nhiên, để CTĐT tiếp tục được cải tiến, nâng cao chất lượng hơn nữa, Hội đồng kiến nghị Nhà trường quan tâm các lĩnh vực theo 11 nhóm khuyến nghị đề xuất sau đây:

(i) Rà soát, hoàn chỉnh mục tiêu của CTĐT theo cấu trúc được quy định tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Sử dụng động từ phù hợp để đảm bảo đo lường và đánh giá được chuẩn đầu ra.

(ii) Rà soát, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần với đầy đủ thông tin, đảm bảo thống nhất trong toàn Trường. Đa dạng hình thức phổ biến, công khai Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần trên cơ sở ý kiến phản hồi của các bên liên quan đảm bảo các bên liên quan dễ dàng nắm bắt và sử dụng.

(iii) Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chương trình dạy học một cách khoa học, đảm bảo tính kết nối giữa các học phần và đảm bảo các học phần đều có đóng góp vào đạt chuẩn đầu ra. Tổ chức thiết kế lại ma trận tương quan chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của CTĐT.

(iv) Tăng cường phổ biến Triết lí giáo dục đến các bên liên quan. Bổ sung vào đề cương chi tiết học phần bài giảng hoạt động giám sát/hỗ trợ của giảng viên giúp người học thực hiện việc tự học và làm cơ sở đánh giá kết quả tự học của người học.

(v) Rà soát, đánh giá mức độ phù hợp và hiệu quả của từng hình thức kiểm tra, đánh giá với đặc thù của môn học và yêu cầu của chuẩn đầu ra học phần, đảm bảo 100% các chuẩn đầu ra của học phần được đánh giá đầy đủ.

(vi) Xây dựng tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ giảng viên bao gồm các tiêu chí về giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng với thang đo phù hợp.

(vii) Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá năng lực (KPIs) cho đội ngũ nhân viên; có các tiêu chí định lượng gắn với các chỉ tiêu phần đầu cụ thể cho từng vị trí việc làm.

(viii) Phân tích dữ liệu và chỉ ra nguyên nhân sinh viên thôi học tăng; cử cán bộ hỗ trợ sinh viên thuộc diện cảnh báo, dừng học, tốt nghiệp muộn. Cải thiện phần mềm quản lí học tập và rà soát các quy định đăng ký học, hỗ trợ xử lí học vụ.

(ix) Thường xuyên cập nhật, bổ sung tài liệu học tập; đẩy mạnh số hóa học liệu và kết nối cơ sở dữ liệu với các thư viện trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.

(x) Xây dựng hệ thống quản lí dữ liệu khảo sát. Rà soát, cải tiến cơ chế lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan; sử dụng hiệu quả các phản hồi để cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

(xi) Tăng cường hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp. Đổi mới nội dung khảo sát việc làm để tăng lượng thông tin hữu ích hỗ trợ cho việc đổi mới CTĐT. Xây dựng chính sách khuyến khích sinh viên nghiên cứu khoa học. Nâng cấp Bộ tiêu chí đánh giá năng lực sinh viên tốt nghiệp sát hợp với chuẩn đầu ra của CTĐT.

* * *

Trên đây là những nhóm khuyến nghị tổng hợp, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kì kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục đối với CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh theo quy định./.